

NHÌN LẠI CUỘC TRANH LUẬN VỀ TRUYỆN NGẮN *CÁNH ĐỒNG BẮT TẬN* CỦA NGUYỄN NGỌC TƯ

NGUYỄN TRỌNG BÌNH*

Tóm tắt

Bài viết nhằm tổng kết một số vấn đề liên quan đến cuộc tranh luận về truyện ngắn *Cánh đồng bắt tận* của Nguyễn Ngọc Tư trên các phương tiện truyền thông trong năm 2006. Theo đó, người viết sẽ trình bày và phân tích một số vấn đề cụ thể như: diễn biến, nội dung và nguyên nhân gây nên cuộc tranh luận này.

Từ khóa: *Cánh đồng bắt tận, nguyên nhân, tranh luận, Nguyễn Ngọc Tư, truyện ngắn...*

Abstract

*The paper presents to summarize some issues related to the disputation on the short story *Canh dong bat tan* by Nguyen Ngoc Tu in the media in 2006. Accordingly, the writer presents some specific issues such as the disputation, context and causes of the disputation.*

Keywords: *Canh dong bat tan, causes, disputation, Nguyen Ngoc Tu, short stories,...*

1. Đặt vấn đề

Xuất hiện trên văn đàn lần đầu tiên vào năm 2000 với tập truyện ngắn *Ngọn đèn không tắt* (giải nhất cuộc vận động sáng tác *Văn học tuổi 20* lần II), đến nay Nguyễn Ngọc Tư là một trong số ít nhà văn nữ được bạn đọc quan tâm và nhắc đến nhiều nhất. Với sở trường là những truyện ngắn viết về con người và vùng đất cực Nam Tổ quốc, Nguyễn Ngọc Tư đã dần chinh phục được tình cảm của đông đảo bạn đọc không chỉ trong nước mà còn ở nước ngoài. Năm 2005, Nguyễn Ngọc Tư một lần

nữa khẳng định tài năng của mình qua truyện ngắn *Cánh đồng bắt tận*. Tác phẩm đã giúp chị nhận hàng loạt giải thưởng văn học danh giá như: *giải thưởng của Hội Nhà văn Việt Nam, năm 2006; giải thưởng văn học các nước ASEAN, năm 2008; giải thưởng Liberaturpreis do Liprom–Hiệp hội quảng bá văn học châu Á, châu Phi và Mỹ Latin trao tặng (tại Frankfurt – Cộng hòa liên bang Đức), năm 2018.*

Tuy nhiên, trước khi được vinh danh bằng những giải thưởng có giá trị trên, *Cánh đồng bắt tận* đã làm “dậy sóng” văn đàn với những luồng ý kiến nhận định và đánh giá khác nhau trên các phương tiện truyền thông đại chúng

* Thạc sĩ, Giám đốc Thư viện Trường Đại học Cửu Long

trong năm 2006. Thậm chí, tại thời điểm bùng nổ cuộc tranh luận có người còn gọi đây là “vụ Nguyễn Ngọc Tư bị *kiểm điểm*” hay *Vụ “Cánh đồng bất tận”* (Trần Hữu Dũng, Viet studies.net, 2006).

Cuộc tranh luận tuy diễn ra trong thời gian ngắn nhưng có thể nói, đây là một trong những cuộc tranh luận văn học đáng chú ý nhất trên văn đàn Việt Nam những năm đầu thế kỷ 21. Thế nên, một cái nhìn mang tính tổng thuật nhằm hệ thống hóa các ý kiến, quan điểm khác nhau từ góc độ lịch sử–văn hóa; trên cơ sở đó phân tích, lý giải các nguyên nhân đã gây ra cuộc tranh luận, góp phần xác lập cái nhìn đa chiều và khách quan hơn về các vấn đề liên quan đến việc tiếp nhận của bạn đọc xung quanh truyện ngắn này... thiện nghĩ là việc làm cần thiết và có ý nghĩa cả về khoa học lẫn thực tiễn.

2. Bối cảnh, diễn biến và những nội dung chủ yếu của cuộc tranh luận về truyện ngắn *Cánh đồng bất tận*

2.1. Bối cảnh và diễn biến cuộc tranh luận

Cánh đồng bất tận là một truyện ngắn có dung lượng khoảng hơn 17.000 chữ. Theo nhà văn Dạ Ngân, thoát đầu truyện ngắn này được đăng ba kì liên tiếp trên tuần báo *Văn nghệ* của Hội Nhà văn Việt Nam vào khoảng cuối tháng 8, đầu tháng 9 năm 2005 nhưng đã bị “*chìm đi trên truyền thông thủ đô*” (Dạ Ngân, 2018). Tuy nhiên, sau khi báo Tuổi Trẻ đăng lại và xuất bản thành tập truyện cùng tên (tháng 11/2005) thì ngay lập tức *Cánh đồng bất tận* đã tạo ra những ý kiến tranh luận trái chiều từ phía độc giả trong và ngoài nước. Từ đây, cuộc tranh luận về *Cánh đồng bất tận* chính

thức bùng nổ và kéo dài đến hết năm 2006. Dưới đây là những nét chính về diễn biến của cuộc tranh luận:

- Từ tháng 7/2005 đến nửa đầu 2006: đây là giai đoạn *Cánh đồng bất tận* vừa ra mắt bạn đọc. Nhìn chung, ở thời điểm này *Cánh đồng bất tận* vẫn chưa được bạn đọc quan tâm lắm, chỉ có rải rác một số bài viết với quan điểm ghi nhận giá trị truyện ngắn của Nguyễn Ngọc Tư, tiêu biểu như: “*Nỗi đau trong “Cánh đồng bất tận” của Thảo Vy*”, “*Đọc Nguyễn Ngọc Tư qua “Cánh đồng bất tận” của Hoàng Thiên Nga*”, “*Nắng, gió, vịt và đàn bà giữa Cánh đồng bất tận” của Đoàn Nhã Văn*”, “*Ngày đầu năm đọc Cánh đồng bất tận với sức hút kỳ lạ*” của Nguyễn Tý...(Trần Hữu Dũng, Viet studies.net, 2006).

- Từ tháng 4 đến hết năm 2006: đây được xem là giai đoạn bùng nổ của cuộc tranh luận khi xuất hiện những ý kiến, bài viết với quan điểm trái chiều. Đặc biệt sau khi xuất hiện bài báo nhan đề *Cánh đồng bất tận không phản động nhưng...* ngày 08/04/2006 với nội dung xoay quanh cuộc phỏng vấn hai ông Dương Việt Thắng và Trần Văn Hiện – Trưởng và Phó ban Tuyên giáo tỉnh Cà Mau do phóng viên Trần Đức của báo Tuổi Trẻ thực hiện. Và cũng từ cuộc phỏng vấn này, bạn đọc mới biết thông tin: Ban Tuyên giáo tỉnh Cà Mau đã yêu cầu Hội Văn học Nghệ Thuật tỉnh tổ chức kiểm điểm Nguyễn Ngọc Tư (23/03/2006). Tiếp theo, là bài *Có một vùng lầy bất tận* cũng trên báo Tuổi Trẻ (ngày 09/04/2006) ghi lại nội dung cuộc phỏng vấn ông Vưu Nghị Lực – Phó Giám đốc Sở Thông tin và Văn hóa Cà Mau. Có thể nói, sau khi hai bài báo trên xuất hiện thì cuộc tranh luận càng dữ dội hơn nữa. Trước tình hình như vậy, báo Tuổi Trẻ (cả báo giấy

lần báo điện tử) đã mở một diễn đàn với chủ đề *Đối thoại cùng Cánh đồng bất tận* nhằm tạo điều kiện để các bên bày tỏ quan điểm, chính kiến của mình. Cùng với đó là sự vào cuộc của hàng loạt báo điện tử khác như: Vnexpress, Việt Namnet, Thanh niên, Pháp luật TP Hồ Chí Minh, Tiền Phong,...

- Ở một diễn biến khác, trong quá trình tìm hiểu, chúng tôi đã tổng hợp được 20 bài viết dưới dạng đơn thư của bạn đọc trong và ngoài nước gửi trực tiếp đến cơ quan chức năng, cụ thể là Ban Tuyên giáo tỉnh Cà Mau lúc bấy giờ. Điều đáng nói là tất cả những bài viết này đều có chung quan điểm lên án, phê phán gay gắt truyện ngắn *Cánh đồng bất tận* của Nguyễn Ngọc Tư; đồng thời đề nghị các cơ quan chức năng nghiêm cấm, ngăn chặn, không cho phổ biến *Cánh đồng bất tận*.

- Từ cuối năm 2006: cuộc tranh luận về *Cánh đồng bất tận* cơ bản đã lắng xuống. Từ đó đến nay, tuy vẫn còn rải rác một số quan điểm và ý kiến bàn luận về *Cánh đồng bất tận*, tuy nhiên, theo tìm hiểu của chúng tôi đã phân đều khẳng định giá trị của tác phẩm của Nguyễn Ngọc Tư từ các nhà nghiên cứu, học viên, sinh viên trong các trường Đại học...

Khái quát lại, qua khảo sát, về cơ bản chúng tôi đã tổng hợp được trên 70 bài viết tham gia đối thoại, tranh luận, bàn luận về *Cánh đồng bất tận* từ cuối năm 2015 đến hết năm 2006 trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đặc biệt, có 20 bài viết của độc giả trong và ngoài nước được gửi đến Ban tuyên giáo tỉnh Cà Mau theo đường bưu điện. Ngoài ra là hàng trăm ý kiến của bạn đọc tham gia trao đổi, trình bày quan điểm của mình dưới dạng các bình luận ngắn (comment) sau mỗi bài viết trên các báo điện tử lúc bấy giờ.

2.2. Nội dung chủ yếu của cuộc tranh luận về truyện ngắn *Cánh đồng bất tận*

Qua khảo sát và tìm hiểu, chúng tôi nhận thấy cuộc tranh luận về truyện ngắn *Cánh đồng bất tận* của Nguyễn Ngọc Tư chủ yếu xoay quanh một số vấn đề cơ bản sau:

2.2.1. Vấn đề “phản ánh hiện thực”, yếu tố tính dục (sex) trong *Cánh đồng bất tận*

Một trong những nội dung gây tranh cãi gay gắt giữa bên ủng hộ và bên phê phán *Cánh đồng bất tận* của Nguyễn Ngọc Tư là vấn đề “phản ánh hiện thực” xã hội Việt Nam những năm đầu thế kỷ 21 của truyện ngắn này. Cụ thể, bên phản đối và phê phán thì cho rằng Nguyễn Ngọc Tư đã “*hư cấu vượt quá hiện thực*”, “*nói xấu quá nhiều*” thậm chí có tình “*xuyên tạc*”, “*bôi đen*” hiện thực đất nước sau 20 năm đổi mới (cụ thể là ở Cà Mau hay rộng hơn là vùng Đồng bằng sông Cửu Long – bối cảnh chính của câu chuyện mà nhà văn miêu tả trong tác phẩm). Quan điểm phê phán này thể hiện ở hầu hết các bài viết được gửi về Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Cà Mau.

Nhìn chung, tất cả những ý kiến phê phán này đều cho rằng những gì Nguyễn Ngọc Tư miêu tả trong *Cánh đồng bất tận* về người nông dân là hoàn toàn không sát hợp với hiện tình xã hội, đất nước trong thời điểm hiện tại. Theo đó, những người này lập luận rằng, toàn tỉnh Cà Mau lúc bấy giờ không có một ấp, một xã nào có xảy ra những chuyện như Nguyễn Ngọc Tư phản ánh. Từ đây, họ khẳng định Nguyễn Ngọc Tư đã “*hư cấu vô căn cứ*” và tưởng tượng ra những chi tiết hoàn toàn không có thật. Tiêu biểu như ý kiến của ông Vưu Nghị Lực khi trả lời phỏng vấn báo Tuổi Trẻ số ra ngày 09/04/2006:

Miêu tả gái điếm mà Nguyễn Ngọc Tư dùng từ “dập dề trên bờ đê” thì làm gì có. Hay như đoạn viết có nội dung: sau đợt dập dịch cúm gia cầm xong thì một phụ nữ đã buồn tiếc của mà uống thuốc tự vẫn. Thực tế trong cả nước đến nay vẫn chưa có người tự vẫn như vậy mà chỉ có thể buồn chán thôi. Người nuôi có gia cầm bị tiêu hủy đều được bồi thường tiền. Hoặc như chi tiết: ông già chơi đi xong đã trả tiền cho đi ngay trước mặt con là không có. (Vưu Nghị Lực, 2006).

Ngoài việc cho rằng Nguyễn Ngọc Tư đã nói “*quá hiện thực*” hay “*nói xấu xã hội và đất nước quá nhiều*”, những người phê phán, phản đối *Cánh đồng bất tận* cũng bày tỏ sự bất bình về việc nhà văn miêu tả khá đậm nét vấn đề tính dục, tính giao (yếu tố sex) của con người trong tác phẩm này. Trong bài *Có một vũng lầy... bất tận*, ông Vưu Nghị Lực cho rằng những chi tiết Nguyễn Ngọc Tư miêu tả quan hệ tính giao của người nông dân Nam bộ là “*dâm ô*”, có được từ “*thao tác lợm lặt*” và là biểu hiện của “*một mặc cảm về tính giao bệnh hoạn*”; chỉ nhằm mục đích “*chiêu dụ*” người đọc một cách “*rẻ tiền*”...

Trước những ý kiến phê phán và phản đối như trên, những người ủng hộ và ngợi ca *Cánh đồng bất tận* đã có những phản hồi, phản biện rất sôi nổi và mạnh mẽ. Đặc biệt là quan điểm và ý kiến của khá nhiều nhà văn, nhà nghiên cứu như: Nguyễn Quang Sáng, Hữu Thỉnh, Trung Trung Đĩnh, Nguyễn Ngọc, Lê Chí, Vũ Hồng, Võ Đắc Danh, Dạ Ngân, Lê Phú Khải, Lê Ngọc Trà, Phạm Xuân Nguyên, Nguyễn Hòa, Cao Huy Thuần... Hầu hết các tác giả trên đều khẳng định: hiện thực xã hội mà Nguyễn Ngọc Tư mô tả trong *Cánh đồng bất tận* không thể hiểu một cách máy móc,

phiến diện như cách hiểu của bên phản đối được. Và yếu tố sex được Nguyễn Ngọc Tư mô tả là rất “*bình thường*”, phù hợp với diễn biến câu chuyện và tâm lý các nhân vật trong tác phẩm.

Ngoài các ý kiến trên, còn hàng trăm ý kiến của độc giả trong và ngoài nước được gửi qua các phương tiện thông tin truyền thông nhiều nhất là ở Tuổi Trẻ Online và Vnexpress; các ý kiến này đa phần đều không đồng tình với cách hiểu và đánh giá đầy thiên kiến, nặng tính áp đặt của bên phản đối.

2.2.2. Vấn đề “*tư tưởng*” và “*động cơ*” của Nguyễn Ngọc Tư trong *Cánh đồng bất tận*

Từ việc phản đối *Cánh đồng bất tận* đã phản ánh không đúng hiện thực xã hội đất nước, cố tình dùng các chi tiết liên quan đến tính dục của con người để câu khách, những người phê phán truyện ngắn này còn cho rằng “*tư tưởng*” của Nguyễn Ngọc Tư cũng “*có vấn đề*”; hay Nguyễn Ngọc Tư viết *Cánh đồng bất tận* với một “*thông điệp*” và “*động cơ xấu*”. Thậm chí có ý kiến còn cho rằng *Cánh đồng bất tận* mang tư tưởng “*phản động*”, cố tình “*bôi nhọ*”, “*xúc phạm những người nông dân*”, “*xúc phạm Đảng*”, “*chống lại chủ trương của Đảng và Nhà nước*”, “*bán rẻ dân tộc*”, “*bán đứng Tổ quốc*”...; từ đó đề nghị “*trục xuất*” Nguyễn Ngọc Tư ra khỏi tỉnh Cà Mau.

Tiêu biểu cho quan điểm này là ý kiến của ông Vưu Nghị Lực trong bài *Có một vũng lầy bất tận* và tất cả 20 bài viết của các độc giả trong và ngoài nước gửi về Ban Tuyên giáo Cà Mau. Chúng tôi xin lược trích lại đây ý kiến của tác giả Phạm Hùng Phát bày tỏ thái độ không đồng tình về “*tư tưởng*” và “*động cơ*” của Nguyễn Ngọc Tư như sau:

Tôi không dám khẳng định là thế lực phản động nào đó đã sử dụng cô để đánh phá chủ nghĩa xã hội ở nước ta theo kế hoạch hậu chiến của chúng, và không chỉ riêng cô mà còn rất nhiều, rất nhiều vì cánh của chúng hiện đang hoạt động trên đất nước này. Nhưng tôi không loại trừ trường hợp cô đã bị đồng đô la mua chuộc và đã bán đứng Tổ quốc mình. (Phạm Hùng Phát, 2006, Tr.02).

Theo tìm hiểu của chúng tôi, cũng vì những ý kiến và quan điểm trên mà sau đó Ban Tuyên giáo tỉnh Cà Mau đã đi đến quyết định tổ chức “kiểm điểm” Nguyễn Ngọc Tư.

Trước sự việc này, những người ủng hộ nữ nhà văn, đặc biệt là các nhà nghiên cứu, nhà văn, nhà báo có tên tuổi trên văn đàn lúc ấy đã lên tiếng và bày tỏ thái độ “bất ngờ”, “ngạc nhiên”, “thất vọng” và cảm thông, “chia sẻ” như: Nguyễn Quang Lập, Phạm Xuân Nguyên trong *Khi cánh đồng mở ra*; Nguyễn Hòa trong *Họ không biết đọc tác phẩm văn chương cho ra đầu ra đũa*, Trung Trung Đỉnh, Chu Lai, Hữu Thịnh, Nguyễn Quang Sáng trong *Chia sẻ cùng Nguyễn Ngọc Tư và “Cánh đồng bất tận”*; Vũ Hồng trong *Cánh đồng bất tận - cánh đồng vị tha*; Cao Huy Thuần trong *Vẽ cây, vẽ chim*; Lê Ngọc Trà trong *Không thể xem là bình thường...* (Trần Hữu Dũng, Viet studies.net, 2006).

Bên cạnh những ý kiến vừa điểm qua, nhiều bạn đọc trên cả nước cũng chia sẻ cảm giác “không hiểu nổi” vì sao Nguyễn Ngọc Tư lại bị kiểm điểm đồng thời lên tiếng động viên nhà văn này. Tất cả những ý kiến chia sẻ này được thể hiện dưới dạng các bình luận hoặc bài viết ngắn, nhiều nhất là ở hai báo Tuổi Trẻ và Vnexpress.

3. Nguyên nhân của cuộc tranh luận về truyện ngắn *Cánh đồng bất tận* của Nguyễn Ngọc Tư

Trên thực tế, cuộc tranh luận về *Cánh đồng bất tận* của Nguyễn Ngọc Tư chỉ chính thức bùng nổ khi xuất hiện hai bài báo *Cánh đồng bất tận không phản động nhưng...* và *Có một vũng lầy bất tận* trên các phương tiện truyền thông lúc bấy giờ. Qua tìm hiểu và trên cơ sở những tài liệu có được, chúng tôi thử lý giải nguyên nhân của cuộc tranh luận này qua một số phương diện sau:

3.1. Sự khác biệt về lập trường và quan điểm của hai bên trong tiếp nhận và thẩm định *Cánh đồng bất tận*

Trên đại thể, cuộc tranh luận về truyện ngắn *Cánh đồng bất tận* có hai luồng quan điểm trái ngược nhau, chia thành hai phe ủng hộ và phản đối rất rõ ràng. Xét về thành phần, lực lượng tham gia tranh luận, có thể thấy với phe ủng hộ, ngoài những độc giả bình thường hầu hết đều là những nhà văn, nhà nghiên cứu, nhà phê bình văn học có tên tuổi trên văn đàn Việt Nam hiện nay. Trong khi đó, với bên phê phán và phản đối đa phần đều là những người ít hoặc không có chuyên môn sâu trong lĩnh vực này. Chính sự khác biệt này đã tác động và ảnh hưởng rất lớn đến tư duy và nhận thức cũng như chất lượng của các ý kiến của cả hai bên trong quá trình tranh luận, đối thoại.

Hay nói khác đi, trong khi thường thức và thẩm định *Cánh đồng bất tận* cả hai phía đã đứng trên hai hệ quy chiếu với quan điểm và lập trường rất khác nhau. Cụ thể, trong khi bên ủng hộ đa phần “đứng” hoàn toàn trong địa hạt văn chương nghệ thuật để “nhìn” *Cánh đồng bất tận* thì bên phản đối lại có xu hướng sử dụng các yếu tố “ngoài văn chương”, “ngoài

học thuật” và “*lập trường chính trị*” làm tiêu chuẩn để xem xét, đánh giá. Điều này tất yếu dẫn đến cái nhìn hoàn toàn trái ngược nhau cả về tâm thế lẫn thái độ tiếp nhận. Nếu như bên ủng hộ cảm thấy vui mừng và tự hào vì văn học Việt Nam nhất là ở khu vực Đồng bằng sông Cửu Long vừa xuất hiện nhà văn trẻ tài năng như Nguyễn Ngọc Tư thì ngược lại phía phản đối lại tỏ ra căng thẳng và lo lắng cho nền văn hóa văn nghệ nước nhà trước nguy cơ bị “*chệch đường ray*” về chủ trương, đường lối. Điều này thể hiện rất rõ qua ngôn ngữ tranh luận của cả hai phía.

Qua hầu hết các bài viết của bên phản đối *Cánh đồng bất tận*, đặc biệt là những bài viết dưới dạng đơn thư của độc giả gửi về cho Ban Tuyên giáo tỉnh Cà Mau lúc bấy giờ, chúng tôi thấy có một hệ thống từ ngữ với sắc thái quyết liệt và mạnh mẽ, thể hiện rõ lập trường, quan điểm và thái độ của những người đang làm nhiệm vụ bảo vệ Đảng và Nhà nước trên mặt trận văn hóa, tư tưởng. Cụ thể như, nhiều ý kiến cho rằng Nguyễn Ngọc Tư đã “*bôi nhọ*”, “*phản động*”, “*nói xấu chế độ*” “*xúc phạm Đảng*”, “*xúc phạm chính quyền*”, “*xúc phạm người nông dân Cà Mau*”, “*bán rẻ dân tộc*”, “*bán đứng Tổ quốc*”... Hay tác phẩm là một “*vũng lầy bất tận*”, “*tục tũ*”, “*dâm ô*”, “*bệnh hoạn*”, “*rẻ tiền*”, “*nguy hại*”, “*đáng sợ*”... Vì vậy, “*đề nghị nghiêm khắc kiểm điểm*”, “*không cho phát hành*”, “*không được làm phim*”...(Ban Tuyên giáo tỉnh Cà Mau, 2006).

Ngược lại với tâm thế và thái độ trên là các bài viết với hệ thống ngôn từ thể hiện sự vui mừng và tự hào của những người ủng hộ khi cho rằng *Cánh đồng bất tận* là một truyện ngắn “*hay*”, “*sâu sắc*”, “*xúc động*”, “*giàu tính nhân văn*”, “*vị tha*”, *ngôn từ chân chất*,

giản dị,... Thậm chí, khi hay tin Nguyễn Ngọc Tư bị phê phán và kiểm điểm thì ngôn ngữ và thái độ của họ trong khi đối thoại, tranh luận cũng rất bình tĩnh, Đa phần chỉ dừng lại ở sự “*ngạc nhiên và chia sẻ*” chứ cũng không gay gắt, cực đoan như bên phản đối.

Ở một phương diện khác, có thể nói, trước một tác phẩm văn chương nghệ thuật nói chung, việc bày tỏ thái độ yêu thích, khen chê, đồng cảm hay không đồng cảm với tác giả của nó là chuyện rất bình thường. Tuy nhiên, điều đó không đồng nghĩa với việc tùy tiện suy diễn và áp đặt suy nghĩ của bản thân thậm chí là quy chụp, kết tội, kết án tác giả và “*đưa con tinh thần*” của họ. Đáng tiếc thay, trong khi tranh luận những người phản đối *Cánh đồng bất tận* đã phạm phải sai lầm nghiêm trọng này.

Qua tìm hiểu, chúng tôi nhận thấy có một tỉ lệ rất lớn các bài viết gửi về Ban Tuyên giáo tỉnh Cà Mau ngoài việc thể hiện quan điểm không đồng tình về nội dung của “*Cánh đồng bất tận*” còn lên tiếng miệt thị, quy chụp và công kích cá nhân nhà văn Nguyễn Ngọc Tư và những người lên tiếng phê phán chị bằng những lời lẽ rất nặng nề. Thậm chí có người còn đề nghị các cơ quan có thẩm quyền ở Cà Mau lúc bấy giờ điều tra và xử lý Nguyễn Ngọc Tư vì tội “*phản động*”, “*xúc phạm dân tộc*”, “*xúc phạm nhân dân*”, “*phản bội dân tộc*”, “*phản bội cha ông*”, “*bán đứng Tổ Quốc*”, “*bán rẻ dân tộc*” hay Nguyễn Ngọc Tư “*đã nhận tiền*” của các “*thế lực thù địch*” nào đó và *đằng sau chị chắc có ai đó đã “giật giây”, “bảo kê” nhằm mục đích chống phá Đảng và chính quyền nhà nước*... Chúng tôi trích lại đây ý kiến của tác giả Nguyễn Hiền Thân trong một bức thư gửi Ban Tuyên giáo Cà Mau như sau:

Trước đây tôi có đọc một vài truyện ngắn của cô viết về truyền thống tôi rất cảm động và quý mến cô nhưng nay đọc “Cánh đồng bất tận” tôi đã hoàn toàn thất vọng. Tôi tự hỏi thế lực nào đã làm thay đổi con người cô? Nổi tiếng chẳng? Giàu sang chẳng? Thế lực phản động toàn cầu đã dùng bao nhiêu đô la để mướn một nhà văn bán rẻ dân tộc, bán rẻ Tổ Quốc mình về một sự hư cấu vô căn cứ, một sự vụ không chẳng còn chút lương tri như cô (...) Là Bộ đội từng cầm súng chiến đấu bảo vệ quê hương, nhân danh những người đã nằm xuống cho Tổ quốc này tôi đề nghị các đồng chí phải có thái độ dứt khoát với “hiện tượng Nguyễn Ngọc Tư” và những kẻ đã ca ngợi cô, nhằm tiếp tay cho cô phản bội Tổ quốc, phản bội cha ông. (Nguyễn Hiền Thân, 2006, Tr.01).

Có thể nói, chính vì có quá nhiều quan điểm và ý kiến như trên nên đã gây ra áp lực nhất định cho lãnh đạo tỉnh Cà Mau lúc bấy giờ trong vấn đề “kiểm điểm” Nguyễn Ngọc Tư. Và đương nhiên là gây ra sự “ngạc nhiên” và bất ngờ cho các nhà nghiên cứu; cũng như nổi bất bình nơi các độc giả yêu mến và ủng hộ nữ nhà văn. Cuộc tranh luận vì thế, có thời điểm diễn ra rất sôi nổi và quyết liệt.

3.2. Sự lạc hậu và máy móc trong phương pháp tiếp cận của những người phản đối, phê phán “Cánh đồng bất tận”

Do đa phần là dân “ngoại đạo”, ít hoặc không có chuyên môn sâu về văn chương nghệ thuật nên những người phê phán *Cánh đồng bất tận* trong khi tiếp cận tác phẩm này đã bộc lộ nhiều hạn chế, máy móc trong phương pháp tiếp cận. Từ đó họ phản đối và lên án *Cánh đồng bất tận* rất mạnh mẽ và quyết liệt. Theo chúng tôi, đây cũng chính là một trong những nguyên nhân tạo nên cuộc tranh luận này.

Trả lời phỏng vấn trên báo Tuổi Trẻ số ra ngày 08/04/2006, ông Dương Việt Thắng, Trưởng Ban Tuyên giáo tỉnh Cà Mau lúc bấy giờ cho rằng:

Nói xấu trong tác phẩm này có nhiều tình tiết đã nói quá hiện thực. Không đúng! Ví dụ như miêu tả gái điếm mà Nguyễn Ngọc Tư dùng từ “dập dìu trên bờ đê” thì làm gì có. Hay như đoạn viết có nội dung: sau đợt dập dịch cúm gia cầm xong thì một phụ nữ đã buồn tiếc của mà uống thuốc tự vận. Thực tế trong cả nước đến nay vẫn chưa có người tự vận như vậy mà chỉ có thể buồn chán thôi. Người nuôi có gia cầm bị tiêu hủy đều được bồi thường tiền. Hoặc như chi tiết: ông già chơi đĩ xong đã trả tiền cho đĩ ngay trước mặt con là không có. Từ những chi tiết như thế, chúng tôi cho rằng tác phẩm này không có tác dụng giáo dục xã hội, giáo dục con người...” (Dương Việt Thắng, 2006).

Tương tự như vậy là quan điểm của hầu hết các độc giả trong và ngoài nước gửi thư về lãnh đạo và Ban Tuyên giáo tỉnh Cà Mau đều cho rằng *Cánh đồng bất tận* đã “*phản ánh không đúng hiện thực cuộc sống, tâm tư người dân Cà Mau*”...

Có thể nói, ở góc độ lý luận và phê bình, những ý kiến trên ít nhiều đều “chạm” đến những vấn đề cốt lõi và quan trọng nhất của hoạt động sáng tác và thưởng thức văn chương nghệ thuật dưới góc nhìn xã hội học Mác-xít. Cụ thể đó là những vấn đề: “*mối quan hệ giữa văn học và hiện thực đời sống xã hội*”, “*văn học và chính trị*” hay cập phạm trù “*nội dung và hình thức*”...

Những ai quan tâm đến vấn đề này hẳn sẽ không quên vào thập niên 80 của thế kỷ trước văn đàn nước nhà đã từng diễn ra một

cuộc tranh luận rất quyết liệt và sôi nổi giữa hai nhà nghiên cứu hàng đầu là Lê Ngọc Trà và Trần Đình Sử. Nhắc lại vấn đề này, chúng tôi muốn nói rằng, đây là những vấn đề rất phức tạp không dễ để phát biểu nếu không phải là người có chuyên môn sâu và nhất là không có điều kiện cập nhật những vấn đề mang tính thời sự về lý luận, phê bình văn học nói chung, cả trong nước lẫn trên thế giới.

Trở lại với những ý kiến trên, có thể thấy, để có thể rút ra những nhận định của mình về *Cánh đồng bất tận*, những người phản đối truyện ngắn này chỉ làm mỗi thao tác rất đơn giản là so sánh, đối chiếu xem hiện thực đời sống xã hội mà Nguyễn Ngọc Tư đã miêu tả trong “*Cánh đồng bất tận*” có trùng khít với hiện thực bên ngoài đời sống (tỉnh Cà Mau hay rộng hơn là nông thôn vùng đồng bằng sông Cửu Long) hay không? Và để làm việc này họ đã “tách”, “rút” các chi tiết nghệ thuật mà nhà văn đã miêu tả ra khỏi hệ thống văn bản của truyện ngắn *Cánh đồng bất tận* để phân tích, xem xét. Từ đó họ đi đến nhận định là Nguyễn Ngọc Tư đã “*nói xấu quá nhiều*”, “*hư cấu quá hiện thực*” hay “*dâm ô*”, “*tục tĩu*” “*bệnh hoạn*”, “*rẻ tiền*” để cuối cùng đi đến kết luận “*Cánh đồng bất tận*” hoàn toàn không có giá trị về nội dung và tư tưởng hay tác phẩm này hoàn toàn “*không mang tính giáo dục*”... Đây hoàn toàn là cách làm máy móc và hời hợt mà mấy mươi năm trước Giáo sư Lê Ngọc Trà đã công khai phê phán qua hàng loạt bài viết như: *Nghệ thuật – tiếng nói của con người, Văn nghệ và chính trị, Về vấn đề văn học phản ánh hiện thực, Vấn đề con người trong văn học...* (Lê Ngọc Trà, 2005). Còn Giáo sư Trần Đình Sử gần đây cũng đã cập nhật và có cái nhìn toàn diện, thấu đáo hơn những vấn đề này trong *Trên đường biên của lý luận văn học*. (Trần Đình Sử, 2016)

Trước những quan điểm và cách làm máy móc như vậy, không ít nhà văn, nhà giáo, nhà nghiên cứu phê bình văn học có tên tuổi lúc bấy giờ đã công khai lên tiếng phản biện lại trên các phương tiện truyền thông. Một cách thẳng thắn và quyết liệt, nhà phê bình Nguyễn Hòa trên Văn Nghệ Trẻ số ra ngày 16/04/2006 đã cho rằng những người phê phán *Cánh đồng bất tận* là “*không biết đọc một tác phẩm cho ra đầu ra đuôi*” (Nguyễn Hòa, 2006); còn giáo sư Lê Ngọc Trà thì khẳng định đó là những nhận xét và kết luận “*không thể xem bình thường*” trong bối cảnh văn hóa, xã hội hôm nay (Lê Ngọc Trà, 2006).

4. Kết luận

Cuộc tranh luận về *Cánh đồng bất tận* của Nguyễn Ngọc Tư diễn ra trong bối cảnh xã hội Việt Nam bước vào chặng đường thứ hai của công cuộc đổi mới nếu tính từ Đại hội Đảng lần VI năm 1986. Có thể xem đây là thời kỳ đất nước bước vào quỹ đạo hội nhập và toàn cầu hóa về mọi mặt. Đặc biệt, sự ra đời và phát triển của công nghệ thông tin và truyền thông mạng trên toàn thế giới đã bắt đầu lan tỏa đến Việt Nam với những bước đi đầu tiên mang tính thử nghiệm.

Xét trong bối cảnh cụ thể ấy, cuộc tranh luận về *Cánh đồng bất tận* có những điểm khác biệt rất đáng chú ý so với các cuộc tranh luận văn học đã từng diễn ra trong lịch sử văn học nước nhà trước đó. Cụ thể như: lực lượng và thành phần tham gia vào cuộc tranh luận được mở rộng ra mọi tầng lớp công chúng (không phân biệt giới tính, tuổi tác, nghề nghiệp,...) chứ không chỉ trong phạm vi của những người hoạt động về văn chương học thuật. Ngoài ra, dưới sự tác động của truyền thông mạng, cuộc tranh luận này cũng diễn ra nhanh chóng, ào

ạt và kết thúc sớm hơn so với khá nhiều cuộc tranh luận văn học trong lịch sử. Đặc biệt, cuộc tranh luận này lại không có những người giữ vai trò “chủ soái” (giống như các cuộc tranh luận về *truyện Kiều*, cuộc tranh luận về *Thơ cũ và Thơ mới*, hay cuộc tranh luận về *Nghệ thuật vị nghệ thuật và nghệ thuật vị nhân sinh*... trong lịch sử văn học nước nhà trước đây) mà chỉ là cuộc trao đổi qua lại giữa các bên được các phương tiện truyền thông được ghi lại dưới dạng những ấn phẩm báo chí.

Cuộc tranh luận này chủ yếu xoay quanh giá trị nội dung, tư tưởng của một tác phẩm và động cơ sáng tác của một tác phẩm của một tác giả cụ thể. Về phương diện lý luận, nội dung cuộc tranh luận đề cập đến một vấn đề tuy không mới nhưng lại khá phức tạp thậm chí trở thành nỗi bức xúc cả trong lý luận phê bình, sáng tác và tiếp nhận các giá trị văn chương trong đời sống văn học nước nhà lâu nay.

Qua tìm hiểu và phân tích nội dung quan điểm của các bên trong cuộc tranh luận, chúng tôi thấy rằng, nguyên nhân trước hết dẫn đến cuộc tranh luận này là do có sự khác biệt lớn về quan điểm và lập trường cũng như phương pháp tiếp cận trong khi thưởng thức và thẩm định các giá trị văn hóa nghệ thuật nói chung giữa hai bên ủng hộ và phản đối.

Cuối cùng, cuộc tranh luận này một lần nữa cho thấy đời sống văn học nước nhà trong những năm đầu thế kỷ 21 đang có sự vận động và chuyển biến với những động thái tích cực nhưng cũng không kém phần gian nan. Tinh thần “đối thoại” và “dân chủ hóa” qua cuộc tranh luận này là điều cần được ghi nhận trước tiên (lực lượng tham gia tranh luận được mở rộng cùng nhờ sự cởi mở và thuận tiện của các

phương tiện truyền thông hiện đại). Tuy vậy, sự lạc hậu và hạn chế trong nhận thức và tư duy về văn học nghệ thuật trong một bộ phận độc giả cũng là điều cũng cần được nghiêm túc nhìn nhận. Hay nói khác đi, cuộc tranh luận cho thấy có một “độ chênh” nhất định trong tư duy, nhận thức cũng như tâm lý và thái độ tiếp nhận của những người có chuyên môn và những người “ngoại đạo” (bao gồm một số nhà quản lý trong lĩnh vực văn học nghệ thuật và công chúng độc giả thông thường).

Thế nên, ở góc độ văn hóa, có thể nói cuộc tranh luận về *Cánh đồng bất tận* vừa là một bài học vừa là cơ hội để tất cả cùng nhìn nhận lại mọi vấn đề có liên quan trong xu thế và tình hình mới của đất nước – xu thế hội nhập, toàn cầu hóa về tri thức và văn hóa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Trần Đình Sử, *Trên đường biên của lý luận văn học*, Nhà xuất bản Phụ nữ, năm 2016.
- [2] Lê Ngọc Trà, *Lý luận và văn học*, Nhà xuất bản Trẻ, năm 2005.
- [3] Ban Tuyên giáo tỉnh Cà Mau, “Đơn thư của độc giả phản ánh về truyện ngắn *Cánh đồng bất tận* của Nguyễn Ngọc Tư”, (không xuất bản), năm 2006.
- [4] Phạm Hùng Phát, “*Kính gửi Ban lãnh đạo tỉnh Cà Mau*”, Ban Tuyên giáo tỉnh Cà Mau (không xuất bản), năm 2006.
- [5] Nguyễn Hiền Thân, “*Lẽ nào nhà văn muốn viết gì cũng được*”, Ban Tuyên giáo tỉnh Cà Mau (không xuất bản), năm 2006.
- [6] Trần Hữu Dũng (k.n), Vụ “*Cánh đồng bất tận*”, *Viet Studies.net*, truy cập từ http://www.viet-studies.net/NNTu/Vu_CanhDongBatTan.htm

- [7] Nguyễn Hòa, (16/04/2006), “Họ không biết đọc một tác phẩm cho ra đầu ra đuôi”, Văn nghệ Trẻ, truy cập từ http://www.viet-studies.net/NNTu/Vu_CanhDongBatTan.htm.
- [8] Vưu Nghị Lực, (09/04/2006), “Đối thoại với Cánh đồng bất tận”, *Báo Tuổi Trẻ*, truy cập từ <https://Tuoitre.Vn/Doi-Thoai-Voi-Canh-Dong-Bat-Tan-131732.htm>.
- [9] Dạ Ngân, (27/10/2018), “Cánh đồng bất tận – chuyện bây giờ mới kể”, *Người Đô Thị*. Truy cập từ <https://nguoidothi.net.vn/canh-dong-bat-tan-chuyen-bay-gioi-moi-ke-16010.html>.
- [10] Dương Việt Thắng, (ngày 09/08/2006), “Cánh đồng bất tận không phản động. nhưng...”, *Báo Tuổi Trẻ*, Truy cập từ <https://tuoitre.vn/canh-dong-bat-tan-khong-phan-dong-nhung-131578.htm>.
- [11] Lê Ngọc Trà (13/04/2006), “Không thể xem là bình thường”, *Thời báo Kinh tế Sài Gòn*, Truy cập từ http://www.viet-studies.net/NNTu/Vu_CanhDongBatTan.htm.
- Ngày nhận bài: 19/08/2020*
Ngày gửi phản biện: 20/08/2020